

TAND TỈNH KON TUM
TAND HUYỆN ĐĂK GLEI
Số: 58/BC-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Glei, ngày 29 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

(Số liệu từ ngày 01/01/2020 đến ngày 29/10/2020)

Thực hiện Thông báo số 16/TB-UBND ngày 12/10/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei về việc “*Nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2016 - 2021*”;

Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả công tác giải quyết, xét xử các loại án năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan.

Trong năm vừa qua, đơn vị đã phát huy những thành tích đã đạt được, rút ra những bài học từ những hạn chế thiếu sót trong công tác giải quyết các loại án của năm 2019. Năm 2020, với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei đã tiếp tục triển khai, quán triệt các nhiệm vụ trong năm tại đơn vị nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của các Cấp ủy Đảng, triển khai nhiệm vụ cho toàn thể cán bộ công chức trong hoạt động của Tòa án, đề ra phương hướng kế hoạch công tác trong năm, chú trọng giải quyết kịp thời những vụ án có tính chất phức tạp, nổi cộm được dư luận quan tâm.

Thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự, công tác tiếp công dân, công tác phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan tiến hành tố tụng, trong việc phòng, chống tội phạm góp phần bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương.

Thực hiện kịp thời những nhiệm vụ của đơn vị, phù hợp với tình hình thực tế của huyện Đăk Glei, trên cơ sở thực hiện đúng các chủ trương đường lối của Cấp ủy Đảng trong công tác xét xử, giải quyết các loại án, đặc biệt là chú trọng đến cải cách nền hành chính tư pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

của cơ quan Tòa án ở địa phương, góp phần xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân trong việc bảo vệ công lý, quyền con người, đồng thời phải là công cụ bảo vệ pháp luật và pháp chế xã hội chủ nghĩa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp, như về thủ tục bảo đảm quyền con người trong khi xét xử, mở rộng phạm vi tranh tụng tại phiên tòa. Tiếp tục đề xuất chú trọng về các trang thiết bị hiện đại phục vụ nhân dân, về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có đủ năng lực, trình độ đáp ứng được nhu cầu công việc được giao.

2. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án cụ thể:

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 29/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei thụ lý tổng cộng 46 vụ án các loại, trong đó thụ lý cũ 06 vụ, thụ lý mới: 40 vụ; Đã giải quyết, xét xử: 43/46 vụ việc, đạt tỷ lệ 93,5%. Cụ thể:

2.1. Về hình sự:

Tổng số án thụ lý: 12 vụ 17 bị cáo; trong đó số án cũ chuyển qua 01 vụ/01 bị cáo, Thụ lý mới: 11 vụ/16 bị cáo.

Số án đã giải quyết: 12 vụ 17 bị cáo; còn lại 0 vụ/0 bị cáo. Đạt tỷ lệ giải quyết 100%. Trong đó:

- Trả hồ sơ cho VKS để điều tra bổ sung: 0 vụ/0 bị cáo.
- Đinh chỉ: 0 vụ/0 bị cáo.
- Xét xử 12 vụ/17 bị cáo.
 - + Hình phạt tù có thời hạn 14 bị cáo;
 - + Án treo 02 bị cáo;
 - + Cải tạo không giam giữ 01 bị cáo.

Án có kháng cáo: 02 vụ/02 bị cáo. Kết quả: 01 vụ Đinh chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút đơn kháng cáo, 01 vụ chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

Đối với án hình sự, trong quá trình xét xử, các Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng theo nguyên tắc độc lập xét xử. Xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có vụ án nào để quá hạn luật định. Quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án luôn được kỹ lưỡng, thận trọng, tránh oan sai, hạn chế đến mức thấp nhất án bị hủy, bị cải sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

2.2. Án dân sự:

Tổng số thụ lý: 09 vụ. Trong đó, số cũ chuyển sang 00 vụ, thụ lý mới 09 vụ.

Số án đã giải quyết: 08/09 vụ, còn lại 01 vụ đang trong thời hạn giải quyết; Đạt tỷ lệ giải quyết: 89%. Trong đó: Ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 04 vụ, đình chỉ 04 vụ.

Đối với các vụ án dân sự, các quan hệ pháp luật tranh chấp chủ yếu là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, tranh chấp hợp đồng tín dụng, tranh chấp trong lĩnh vực đất đai. Trong các cuộc họp cơ quan hàng tháng, lãnh đạo Tòa án đều rà soát, nhắc nhở, đôn đốc các Thẩm phán trực tiếp giải quyết án theo đúng tiến độ, chú trọng công tác hòa giải để nâng cao chất lượng giải quyết án theo đúng trình tự pháp luật quy định.

2.3. Án hôn nhân và gia đình

- Tổng số thụ lý: 24 vụ việc; trong đó số cũ chuyển sang 05 vụ, việc; thụ lý mới 19 vụ, việc. Đã giải quyết: 22/24 vụ việc (Đình chỉ 05 vụ, việc trong đó có 02 vụ hòa giải đoàn tụ thành và 03 vụ nguyên đơn rút toàn bộ nội dung đơn khởi kiện; công nhận thuận tình ly hôn 17 vụ, việc; xét xử 0 vụ); đạt: 91,7%;

- Số vụ án kháng cáo: 0 vụ. kháng nghị 0 vụ

Công tác giải quyết án hôn nhân, gia đình đảm bảo đúng đường lối, đúng pháp luật, đúng thủ tục tố tụng, tỷ lệ kháng cáo 0 vụ, án bị kháng nghị 0 vụ. Đặc biệt các Thẩm phán khi hòa giải án Hôn nhân gia đình đã kết hợp sự mềm dẻo với kinh nghiệm thực tiễn để giải thích, thuyết phục dựa trên các quy định của pháp luật nên tỷ lệ hòa giải thành ở loại án này tương đối cao .

2.4. Án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động:

- Án hành chính:

+ Tổng số thụ lý: 0 vụ.

+ Đã giải quyết: 0 vụ.

- Án Kinh doanh Thương mại

+ Tổng số thụ lý: 01 vụ; Đã giải quyết: 01 vụ (Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự) ; Đạt: 100%.

+ Số vụ án kháng cáo: 0 vụ. kháng nghị 0 vụ

- Án Lao động

+ Tổng số thụ lý: 0 vụ; Đã giải quyết: 0 vụ.

3. Công tác thi hành án hình sự:

- Tổng thụ lý 15 hồ sơ/20 bị án.

Kết quả 100% các bị án đều được đưa ra thi hành án, cụ thể như sau:

- **Thi hành án phạt tù:** Tổng số 15 bị án phải thi hành án (trong đó nhận ủy thác 02 bị án). Tòa án đã ra quyết định thi hành đối với 14 bị án; ủy thác cho Tòa án có thẩm quyền ra quyết định thi hành án đối với 01 bị án. Còn lại 0 bị án.

- **Thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo:** Tổng số 04 bị án phải thi hành án (trong đó nhận ủy thác 02 bị án). Tòa án đã ra quyết định thi hành đối với 02 bị án; ủy thác cho Tòa án có thẩm quyền ra quyết định thi hành án đối với 02 bị án. Còn lại 0 bị án

- **Công tác Thi hành án cải tạo không giam giữ:** Tổng số 01 bị án phải thi hành án và Tòa án đã ra quyết định thi hành án. Còn lại 0 bị án.

- **Hoãn thi hành án: Không.**

Công tác thi hành án hình sự được Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei theo dõi chặt chẽ, Các bản án có hiệu lực pháp luật đều được đưa ra thi hành đúng thời hạn luật định.

4. Về công tác áp dụng biện pháp hành chính tại Tòa: Không

5. Công tác kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Năm 2020, đơn vị không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo nào.

6. Quan hệ phối hợp công tác với cơ quan Công an, Viện kiểm sát và các cơ quan hữu quan.

Tòa án thường xuyên phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân trong công tác phòng chống tội phạm, xác định các vụ án điểm để Thẩm phán, Kiểm sát viên xét xử chọn làm phiên tòa rút kinh nghiệm theo quy định của ngành. Từ đó đánh giá chất lượng xét xử, năng lực trình độ của đội ngũ Thẩm phán.

Tổ chức họp liên ngành 01 vụ để tìm biện pháp tháo gỡ những vụ án khó có tình tiết phức tạp trong việc xác định tội danh.

Liên hệ chặt chẽ với chính quyền cở sở, trong công tác xét xử, yêu cầu giám sát, giáo dục đối với người bị án treo

7. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Tòa án luôn tạo điều kiện cho Hội thẩm nhân dân tham gia hoạt động xét xử, khi được mời tham gia xét xử các vụ Hội thẩm nhân dân đều tích cực nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, tích cực tham gia thẩm vấn làm rõ các tình tiết trong vụ án và phán quyết bảo đảm đúng nguyên tắc, quy định của pháp luật. Các vụ án Hội thẩm tham gia xét xử bảo đảm tính dân chủ công khai, công tâm trong xét xử, nên đã góp phần cùng Tòa án xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đưa ra các bản án mang tính khách quan, tính thuyết phục cao thể hiện được vai trò trách nhiệm của Hội thẩm nhân dân.

Thực hiện chỉ đạo của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, đơn vị đã tổ chức cho Hội thẩm nhân dân tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyên môn, kỹ

năng xét xử cho Hội thẩm nhân dân do Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum tổ chức. Tuy nhiên, trong năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 nên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum chỉ mới tổ chức được 01 đợt tập huấn nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

1. Công tác cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49 – NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và các văn bản liên quan.

Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 49-NQ/TW; Kết luận số 92/KL-TW ngày 12/3//2014 của Bộ chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ-TW ngày 02/06/2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Kế hoạch số 38-KH/CCTP ngày 15/8/2014 của Ban chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương về đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, nhiệm vụ của cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp các kết luận của Bộ Chính trị về công tác tư pháp, Kết luận số: 79-KL/TW ngày 28 tháng 7 năm 2010.

Trong quá trình thực hiện, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei luôn thường xuyên chú trọng tới việc tuyên truyền, quán triệt các văn bản trên cho cán bộ, viên chức và người lao động trong toàn đơn vị nghiêm túc thực hiện, gắn liền với nhiệm vụ chuyên môn của mỗi cá nhân trong việc giải quyết án.

Tổ chức tham gia góp ý đầy đủ vào các dự thảo luật, các văn bản, nghị quyết của ngành do Tòa án nhân dân tối cao triển khai.

a/Những mặt đạt được:

Để thực hiện tốt chương trình cải cách tư pháp. Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, ngày càng nâng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, những người trực tiếp làm công tác xét xử, giải quyết các loại án. Thường xuyên đưa cán bộ đi tham gia các lớp tập huấn, các lớp đào tạo nghiệp vụ và chính trị để nâng cao bản lĩnh, kỹ năng trong công tác, đáp ứng nhiệm vụ hiện nay.

Thường xuyên bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng cho cán bộ công chức trong toàn đơn vị. Đảm bảo toàn thể cán bộ công chức trong đơn vị được học tập, tiếp thu các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

Trong công tác xét xử, tập trung, giải quyết nhanh những vụ án được dư luận xã hội quan tâm, trong phiên tòa đặc biệt chú trọng phần tranh tụng, không

hạn chế quyền tranh tụng của bị cáo, đảm bảo chất lượng phiên tòa được nâng cao, không để lọt tội phạm cũng như không làm oan người vô tội.

b/ **Những mặt hạn chế:**

Cơ sở vật chất, phục vụ cho công tác cải cách tư pháp toàn diện còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu về cải cách tư pháp trong tình hình hiện nay.

2. Tình hình biên chế của đơn vị:

Biên chế của đơn vị được giao 05 đồng chí và 03 hợp đồng. Trong đó 02 Thẩm phán, 02 Thư ký, 01 chức danh kế toán và 03 hợp đồng lao động (bảo vệ 01 đ/c, tạp vụ 01 đ/c, lái xe 01 đ/c). Trình độ chuyên môn: có 03 đ/c Cử nhân luật, 01 đ/c Thạc sĩ luật; Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 02 đ/c.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Về ưu điểm:

- Trong năm 2020, được sự lãnh, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của các cấp ủy Đảng, của Tòa án cấp trên, sự phối hợp giúp đỡ của chính quyền, các cơ quan, đơn vị chức năng trên địa bàn cùng với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể lãnh đạo, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei đã cơ bản thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, giải quyết, xét xử các loại vụ án đều đảm bảo kịp thời trong thời hạn luật định, đúng đường lối chính sách pháp luật không có trường hợp nào bị oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng bộ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển Kinh tế, An ninh quốc phòng và kế hoạch công tác trong năm 2020 của ngành và đơn vị, ý thức trách nhiệm của mỗi đồng chí cán bộ Tòa án được nâng lên, công tác chỉ đạo điều hành và kiểm tra của Tòa án cấp trên đối với cấp dưới được tăng cường.

- Đội ngũ cán bộ công chức đều có phẩm chất đạo đức tốt, đã qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, năng động nhiệt tình; có khả năng tiếp thu và vận dụng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào tình hình thực tế ở địa phương, nội bộ có truyền thống đoàn kết và phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Công tác Hội thẩm nhân dân và các mặt công tác khác cũng được đơn vị quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả.

2. Hạn chế, thiếu sót:

- Huyện Đăk Glei là một trong những huyện nghèo và cách xa trung tâm tỉnh, có địa bàn rộng, địa hình giao thông đi lại khó khăn, hiểm trở, nhất là những ngày mưa bão, nhiều xã ở cách xa trung tâm huyện, trình độ dân trí thấp, cư dân sinh sống chủ yếu là người dân tộc thiểu số tại địa phương. Trong năm

vừa qua có 02 đợt dịch Covid 19 và 01 Thẩm phán chưa được tái Bổ nhiệm gây ảnh hưởng ít nhiều tới tiến độ giải quyết các loại án.

- Từ năm 2019 đến nay, Tòa án nhân dân tối cao đã ngừng cấp kinh phí cho hoạt động xét xử lưu động. Do điều kiện kinh phí hạn hẹp nên đơn vị chưa tổ chức được phiên tòa xét xử lưu động nào nhằm tuyên truyền và phổ biến pháp luật tới người dân trên địa bàn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2021:

1. Dự báo tình hình:

- Đơn vị nhận thấy cuối năm 2020 và năm 2021, số lượng các loại án, đơn thư khiếu kiện tư pháp sẽ tiếp tục tăng chủ yếu là về án hình sự, án hôn nhân, án tranh chấp hợp đồng vay tài sản của các tổ chức tín dụng.

2. Phương hướng nhiệm vụ trong năm 2021.

- Tiếp tục phát huy những mặt đã đạt được và rút kinh nghiệm những tồn tại trong năm 2020, Triển khai, quán triệt những nội dung, nhiệm vụ trong thời gian tới cho toàn thể cán bộ công chức đơn vị.

- Tổ chức kế hoạch tập huấn trực tuyến theo quy định của ngành.

- Triển khai kế hoạch tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc Hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của Tòa án nhân dân huyện, trong đó chú trọng việc thực hiện có hiệu quả các văn bản của Tòa án nhân dân tối cao về việc triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Tòa án.

- Tiến hành tham gia các Hội nghị tập huấn công tác Hội thẩm của Hệ thống Tòa án tổ chức hàng quý, hàng năm nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ HTND trong công tác xét xử.

- Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, xét xử kịp thời, nghiêm minh đúng pháp luật các vụ án. Tập trung mọi nỗ lực giải quyết các vụ án trọng điểm về kinh tế, chúc vụ, tham nhũng đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, không để xảy ra kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm, tăng cường công tác xét xử lưu động, kiểm tra giải quyết dứt điểm các vụ án quá thời hạn chuẩn bị xét xử, tiếp tục giải quyết đối với các vụ án tạm đình chỉ khi lý do tạm đình chỉ không còn. Hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng án hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, làm tốt công tác Thi hành án hình sự, hoãn, tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đúng quy định pháp luật.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ cho đội ngũ Thẩm phán, Thư ký đảm bảo tiến trình tổ chức thực hiện Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 và đáp ứng được yêu cầu công tác trong tình hình hiện nay.

- Tiếp tục đổi mới và cải cách công tác hành chính tư pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án, nhất là trong cải cách thủ tục hành chính tư pháp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Kiến nghị:

- Kính đề nghị HĐND huyện quan tâm sâu sắc hơn trong công tác HTND đối với TAND huyện Đăk Glei. Thực tế tại đơn vị, nhiều vị HTND ít tham gia xét xử dù đã được TAND thông báo. Đồng thời, vì một số lý do khách quan lẩn chủ quan dẫn tới số lượng Hội thẩm tham gia các đợt tập huấn nghiệp vụ do TAND tỉnh Kon Tum tổ chức vẫn còn hạn chế.

- Xin ý kiến chỉ đạo của HĐND đối với trường hợp 1 số vị Hội thẩm đã luân chuyển công tác nhưng vẫn trong nhiệm kỳ.....

2. Đề xuất:

Khi cần xét xử lưu động để phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương nhằm tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền và giáo dục pháp luật thì Hội đồng nhân dân chỉ đạo, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ về mặt kinh phí để phục vụ cho công tác này./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện (để b/c);
- Lưu TA./.

